

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2022/HS-ST**
Ngày 16 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Bình.

Bà Phạm Thị Kim Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình H, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1976 tại xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình L (đã chết) và bà Hồ Thị L; họ và tên vợ: Nguyễn Thị O; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Tại Bản án số 05/2016/HSPT, ngày 11/01/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã xử phạt bị cáo 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2019; tiền sự: Tại Quyết định số 11/QĐ-TA, ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 (Mười tám) tháng, chấp hành xong ngày 24/7/2021; nhân thân: Ngày 20/5/2013 bị UBND huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 7652/QĐ-UBND; bị bắt bị tạm

giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 10/03/2022, Trần Đình H bắt xe ôm ở khu vực Đê 42 thuộc xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An đi đến xã HX, huyện HN, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Trần Đình H gặp và mua của một người đàn ông tên Y 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau đó, Trần Đình H bỏ 02 gói ma túy này vào túi quần bên trái rồi bắt xe ôm đi về nhà. Đến 14 giờ 33 phút cùng ngày, khi đi đến Đê 42 thuộc địa phận xóm Y, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An, Trần Đình H xuống xe đi bộ vào nhà chị Trần Thị M thì bị Tổ công tác Công an huyện Nam Đàn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 351/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 15/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (hai) mẫu chất rắn màu trắng (kí hiệu A1, A2) thu giữ của Trần Đình H gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất rắn màu trắng (02 gói) thu giữ của Trần Đình H có tổng khối lượng là 0,1g (không phẩy một gam).

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSND, ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Đình H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Trần Đình H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Đình H mức án từ 21 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư niêm phong đúng quy định. Bên trong có 02 mảnh giấy báo, túi nilon màu hồng, bì thư niêm phong ban đầu. Bên ngoài bì thư ghi "vật chứng còn lại của Trần Đình H". Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 33 phút, ngày 10/3/2022, tại xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An, tổ Công tác Công an xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An đã bắt quả tang Trần Đình H có hành vi cất giấu bất hợp pháp tại túi quần bên trái đang mặc 01 túi ni lông màu hồng, bên trong túi có 02 gói giấy báo chứa 0,1 gam (không phải một gam) ma túy (heroin) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của Trần Đình H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 31/CT-VKSND, ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa cho gia đình và xã hội, làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Bị cáo là người nghiện ma túy và đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2013. Ngày 11/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2019, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo tiếp tục nghiện ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Mặc dù đã cai nghiện nhiều lần nhưng bị cáo không tu dưỡng bản thân, tránh xa tệ nạn ma túy mà tiếp tục tàng trữ trái

phép chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là Trần Đình L có thành tích trong kháng chiến chống Pháp được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Trần Đình H đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên tuyên tịch thu tiêu hủy phong bì thư niêm phong ban đầu.

[6]. Đối với người đàn ông tên Y mà Trần Đình H khai đã bán ma túy cho mình, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Đàn đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch; đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đình H 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư niêm phong đúng quy định. Bên trong có 02 mảnh giấy báo, túi nilon màu hồng, bì thư niêm phong ban đầu. Bên ngoài bì thư ghi “vật chứng còn lại của Trần Đình H”. Vật chứng này hiện có tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Công an huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Lại